CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **03482/2024/PKQ.24.1535**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty TNHH một thành viên xi măng Quang Sơn
Địa chỉ	Xã Quang Sơn, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
Địa điểm quan trắc	Nhà máy xi măng Quang Sơn - Xã Quang Sơn, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
Loại mẫu	Không khí xung quanh
Vị trí quan trắc	KXQ.01: Tuyến đường cạnh hàng rào nhà máy. Toạ độ: X=2399743, Y=435576 KXQ.02: Nhà dân đầu hướng gió (Tháng 4). Toạ độ: X=2399768, Y=435654
Ngày quan trắc	17/04/2024
Ngày phân tích	17/04/2024 đến 25/04/2024
Ngày trả kết quả	25/04/2024

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả		QCVN 05:2023/BTNMT Trung bình 1 giờ
				KXQ.01	KXQ.02	
1	Nhiệt độ(*)	°C	QCVN 46:2022/BTNMT	28,0	27,8	-
2	Độ ẩm(*)	%RH	QCVN 46:2022/BTNMT	87,5	84,2	-
3	Tốc độ gió(*)	m/s	QCVN 46:2022/BTNMT	0,7	0,6	-
4	Độ rung	dB	TCVN 6963:2001	59,9	66,1	70[a]
5	Tiếng ồn(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	67,7	65,7	70[b]
6	NO_2	µg/Nm^3	TCVN 6137: 2009	38	41	200
7	SO_2	µg/Nm^3	TCVN 5971: 1995	48	52	350
8	Tổng bụi lơ lửng (TSP)(*)	µg/Nm^3	TCVN 5067: 1995	178	166	300
9	CO_2(***)	µg/Nm^3	TN/K.07	825.587	733.440	-
10	CO	µg/Nm^3	TN/K.06	4.812	4.818	30.000

Ghi chú:

- QCVN 05:2023/BTNMT : Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí ;
- (a) QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Độ rung;
- (b) QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Tiếng ồn;
- (-): Không quy định; (*): Thông số đã được công nhận Vilas; (***): Thông số tự thực hiện, không được quy định theo các văn bản QPPL hiện hành của BTNMT ban hành trong lĩnh vực quan trắc.

Bắc Giang, ngày 25 tháng 04 năm 2024

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Dương Thu Hiền	Lê Thị Khánh	KT. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC Phan Thị Oanh

M.S.D.N: 2400813620 - C.T.C.P - CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN FEC - TỈNH BẮC GIANG

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy mẫu.
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **03483/2024/PKQ.24.1535**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty TNHH một thành viên xi măng Quang Sơn
Địa chỉ	Xã Quang Sơn, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
Địa điểm quan trắc	Nhà máy xi măng Quang Sơn - Xã Quang Sơn, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
Loại mẫu	Không khí xung quanh
Vị trí quan trắc	KXQ.03: Nhà dân cuối hướng gió (Tháng 4). Toạ độ: X=2399897, Y=435879 KXQ.04: Cách ống khói 500m về đầu hướng gió (Tháng 4) Toạ độ: X=2399749, Y=435744
Ngày quan trắc	17/04/2024
Ngày phân tích	17/04/2024 đến 25/04/2024
Ngày trả kết quả	25/04/2024

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả		QCVN 05:2023/BTNMT Trung bình 1 giờ
				KXQ.03	KXQ.04	
1	Nhiệt độ(*)	°C	QCVN 46:2022/BTNMT	28,3	28,6	-
2	Độ ẩm(*)	%RH	QCVN 46:2022/BTNMT	85,4	79,3	-
3	Tốc độ gió(*)	m/s	QCVN 46:2022/BTNMT	0,7	0,8	-
4	Độ rung	dB	TCVN 6963:2001	69,5	69,5	70[a]
5	Tiếng ồn(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	68,3	61,2	70[b]
6	NO_2	µg/Nm^3	TCVN 6137: 2009	38	52	200
7	SO_2	µg/Nm^3	TCVN 5971: 1995	51	56	350
8	Tổng bụi lơ lửng (TSP)(*)	µg/Nm^3	TCVN 5067: 1995	170	184	300
9	CO_2(***)	µg/Nm^3	TN/K.07	780.032	871.367	-
10	CO	µg/Nm^3	TN/K.06	4.814	5.304	30.000

Ghi chú:

- QCVN 05:2023/BTNMT : Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí ;
- (a) QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Độ rung;
- (b) QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Tiếng ồn;
- (-): Không quy định; (*): Thông số đã được công nhận Vilas; (***): Thông số tự thực hiện, không được quy định theo các văn bản QPPL hiện hành của BTNMT ban hành trong lĩnh vực quan trắc.

Bắc Giang, ngày 25 tháng 04 năm 2024

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Dương Thu Hiền	Lê Thị Khánh	KT. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC Phan Thị Oanh

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC lấy tiếp tại.
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **03484/2024/PKQ.24.1535**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty TNHH một thành viên xi măng Quang Sơn
Địa chỉ	Xã Quang Sơn, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
Địa điểm quan trắc	Nhà máy xi măng Quang Sơn - Xã Quang Sơn, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
Loại mẫu	Không khí xung quanh
Vị trí quan trắc	KXQ.05: Cách ống khói 500m về cuối hướng gió (Tháng 4) Toạ độ: X=2399632, Y=435612
Ngày quan trắc	17/04/2024
Ngày phân tích	17/04/2024 đến 25/04/2024
Ngày trả kết quả	25/04/2024

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 05:2023/BTNMT Trung bình 1 giờ
				KXQ.05	
1	Nhiệt độ(*)	°C	QCVN 46:2022/BTNMT	28,4	-
2	Độ ẩm(*)	%RH	QCVN 46:2022/BTNMT	74,6	-
3	Tốc độ gió(*)	m/s	QCVN 46:2022/BTNMT	0,8	-
4	Độ rung	dB	TCVN 6963:2001	59,9	70[a]
5	Tiếng ồn(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	65,4	70[b]
6	NO_2	µg/Nm^3	TCVN 6137: 2009	58	200
7	SO_2	µg/Nm^3	TCVN 5971: 1995	62	350
8	Tổng bụi lơ lửng (TSP)(*)	µg/Nm^3	TCVN 5067: 1995	190	300
9	CO_2(***)	µg/Nm^3	TN/K.07	916.711	-
10	CO	µg/Nm^3	TN/K.06	5.382	30.000

Ghi chú:

- QCVN 05:2023/BTNMT : Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí ;
- (a) QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Độ rung;
- (b) QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Tiếng ồn;
- (-): Không quy định; (*): Thông số đã được công nhận Vilas; (***): Thông số tự thực hiện, không được quy định theo các văn bản QPPL hiện hành của BTNMT ban hành trong lĩnh vực quan trắc.

Bắc Giang, ngày 25 tháng 04 năm 2024

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Dương Thu Hiền	Lê Thị Khánh	KT. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC Phan Thị Oanh

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;